

Số: 446/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 320/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông TTP, sinh năm 1986

Địa chỉ: ., Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12 (nay là phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Bà THKL, sinh năm 1988

Địa chỉ: ., Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12 (nay là phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Ông TTP và bà THKL đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 82, quyển số 01 ngày 20 tháng 11 năm 2006 của Ủy ban nhân dân Phường 14, quận Bình Thạnh (nay là phường Bình Thạnh), Thành phố Hồ Chí Minh;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông TTP, sinh năm 1986

Địa chỉ: ., Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12 (nay là phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Bà THKL, sinh năm 1988

Địa chỉ: ., Khu phố 1, phường Thới An, Quận 12 (nay là phường Thới An), Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông TTP và bà THKL thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông TTP và bà THKL có 02 (hai) người con chung là TTA sinh ngày 29 tháng 8 năm 2007 và TTH sinh ngày 22 tháng 12 năm 2011.

Giao bà THKL trực tiếp nuôi dưỡng con chung là TTH sinh ngày 22 tháng 12 năm 2011. Ông TTP và bà THKL không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Ông TTP và bà THKL có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ, cha; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người kia. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Ông TTP và bà THKL không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Ông TTP tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0012123 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Trả lại cho ông TTP 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND KV7 – TP. HCM;
- Phòng THADS KV7 – TP. HCM;
- UBND phường Bình Thạnh, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dương